

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 431/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Phạm Minh Đ, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Lâm Thị Thủy T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 7 năm 2022, anh Phạm Minh Đ và chị Lâm Thị Thủy T thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Phạm Minh Đ và chị Lâm Thị Thủy T thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Nguyên K, sinh ngày 17/12/2017. Khi ly hôn anh Đ, chị T thỏa thuận giao cháu Phạm Nguyên K, sinh ngày 17/12/2017 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Lệ phí: Anh Phạm Minh Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[2] Xét, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa anh Phạm Minh Đ và chị Lâm Thị Thủy T được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật,

không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Phạm Minh Đ và chị Lâm Thị Thủy T thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyên K, sinh ngày 17/12/2017 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Minh Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu số 0016481 ngày 20/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nên anh Đ đã thi hành xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Giang**